

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI
Số: 73/2022/QĐ-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bát Xát, ngày 19 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CẢI NGHIỆM BẮT BUỘC
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.
2. Thư ký phiên họp: Bà Thảo Thị Ly - Thư ký toà án.

Ngày 19/12/2022 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 73/QĐ- TA ngày 15/12/2022 đối với:

Họ và tên: Lý A S; Tên gọi khác: Không, Giới tính Nam.

Sinh ngày 01/01/1973; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Số Căn cước công dân: 010073007257

Trình độ văn hoá: không biết chữ, Nghề nghiệp : Không

Nguyên quán: S, Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án: Không , Tiền sự: Không

Con ông: Lý A Giàng và bà Giàng Thị Sài (đã chết).

Người bị đề nghị: Lý A S hiện đã được đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đức Bình – Trưởng phòng Lao động thương binh xã hội huyện B.

Người đại diện theo uỷ quyền của phòng Lao động thương binh xã hội huyện B: Bà Trần Thị Linh – Cán bộ phòng Lao Động thương binh xã hội huyện B.

2. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B: Bà Bùi Thị Yến – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý A S: Hồi 08 giờ 20 phút ngày 12/10/2022 Công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai đã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lý A S tại bản tường trình Lý A S khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là loại ma túy Heroine, hình thức sử dụng là Hút. Lý A S có hộ khẩu thường trú tại: thôn N, xã S huyện B, tỉnh Lào Cai nhưng không ở tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú mà thường xuyên vắng mặt tại địa phương, lang thang trên địa bàn huyện B, không có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiếu kết

quả xác định tình trạng nghiện chất ma túy ngày 12/10/2022 Lý A S dương tính với chất ma túy trong nước tiểu. Ngày 12/10/2022 khi Lý A S đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã S, huyện B phát hiện mời về đưa về Ủy ban nhân dân xã S, huyện B để làm việc tiến hành lập biên bản và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, địa chỉ: thôn Đá Đình, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai. đối với Lý A S.

Tại bản tường trình và đơn xin vắng mặt tại phiên họp, người bị đề nghị Lý A S đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2018. Vào ngày 12/10/2022 khi Lý A S đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lý A S nhất trí với kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với mình, không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh xã hội: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng khoản 1 điều 96 luật xử lý vi phạm hành chính, căn cứ vào Điều 32 Luật phòng chống ma túy ; Điều 40, 41, 42, 43 nghị định 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai địa chỉ: Thôn Đá Đình, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai đối với trường hợp Lý A S – sinh ngày 01/01/1973.

ĐKNKTT: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định xử lý vi phạm hành chính, đối tượng áp dụng, thẩm quyền xem xét lập hồ sơ, việc giải quyết xử lý vi phạm hành chính của thẩm phán đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm về thời hạn xét đề nghị. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động- Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Lào Cai.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét hồ sơ thụ lý số 74/2022/XLHC ngày 13/12/2022 và nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý A S, sinh ngày 01/01/1973. Tòa án nhân dân huyện B xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 95, Điều 96 điều 103 điều 104- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 – Nghị định số 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Đối với người bị đề nghị Lý A S là người có nhận thức nhưng không chịu khó làm ăn lao vào con đường nghiện chất ma túy ,Lý A S có hộ khẩu tại thôn N, xã S, huyện B nhưng không sinh sống tại địa phương, hiện nay không có nơi cư trú ổn định, sống lang thang trên địa bàn huyện B. Lý A S là có được nghe tuyên truyền về việc nghiêm cấm sử dụng các loại chất ma túy nhưng Lý A S không chấp hành pháp luật đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 12/10/2022 Lý A S bị Công an xã S, huyện B phát hiện khi đang sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã S, huyện B đã tiến hành lập biên bản và tạm giữ Lý A S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý A S là đúng với quy định tại điều 95, điều 96- Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Lý A S không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Lý A S đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi với hành vi vi phạm của mình nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để giảm nhẹ khi áp dụng.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B và ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 3; Điều 20, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Áp dụng khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 19, Điều 20, 22 pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai. Địa chỉ: Thôn Đá Đình, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai đối với Lý A S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 12/10/2022).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Phòng Lao động thương binh xã hội huyện B có quyền kiến nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an huyện B, Phòng Lao động thương binh xã hội huyện B.

Nơi nhận:

- Trưởng CA huyện; TATỉnh
- Trưởng phòng LĐTB và XH;
- VKSTP tỉnh, VKS huyện BX
- Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ.
- UBND xã S
(nơi ĐKNKTT)
- UBND xã S
- Cơ sở Cai nghiện MT số 2, tỉnh LC

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương